

Bản án số: 08/2025/KDTM-PT

Ngày: 11-8-2025

*V/v “Tranh chấp hợp đồng thiết
kế tư vấn xây dựng”*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tấn Lợi

Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Vũ Đình Quang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Trung Đền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30/7/2025 và ngày 11/8/2025 tại trụ sở 1 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2025/TLPT-KDTM ngày 14 tháng 7 năm 2025, về việc “*Tranh chấp hợp đồng thiết kế tư vấn xây dựng*”.

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2025/KDTM-ST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp) bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 421/2025/QĐ-PT ngày 14 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần T3.

Địa chỉ trụ sở chính: Số G, Đường C, khu phố E, phường H (phường H, thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị T, chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T1, sinh năm 1993 (Có mặt).
Địa chỉ: Số G, Đường C, khu phố E, phường H (phường H, thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 2509-2024/GUQ-BIC ngày 25/9/2024).

2. Bị đơn: Công ty TNHH H.

Địa chỉ trụ sở chính: Lô C, Khu C, Khu công nghiệp S, phường S (phường T, thành phố S), tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hải L, chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thành T2, sinh năm 1978 (Có mặt).
Địa chỉ: Lô C, Khu C, Khu công nghiệp S, phường S (phường T, thành phố S), tỉnh Đồng Tháp (Giấy ủy quyền số 01/MyH25/2025/HAH-GUQ ngày 10/3/2025).

3. Người kháng cáo: Công ty TNHH H là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần T3 có ông Lê Văn T1 là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 19/01/2021, Công ty Cổ phần T3 (gọi tắt là Công ty T3) và Công ty TNHH S (Nay là Công ty TNHH H) ký hợp đồng tư vấn thiết kế xây dựng số 1901-2021/HĐTK. Theo nội dung hợp đồng, Công ty TNHH H (gọi tắt là Công ty H1) giao cho Công ty T3 thực hiện công việc lập hồ sơ thiết kế kiến trúc, kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, hồ sơ xin phép phòng cháy chữa cháy, xin giấy phép xây dựng “Dự án nhà máy H2” bao gồm văn phòng làm việc, khu nhà xưởng (3 tầng), kho lạnh, nhà bảo vệ, khu cây xanh, khu sân bãi, giao thông nội bộ tại địa chỉ khu công nghiệp S - thành phố S, tỉnh Đồng Tháp với tổng giá trị hợp đồng là 594.000.000 đồng (Năm trăm chín mươi bốn triệu đồng).

Ngày 14/01/2022, Công ty T3 và Công ty H1 đã ký biên bản nghiệm thu hoàn thành số 15-012022/HĐTK.

Tính đến ngày 14/01/2022, Công ty H1 đã thanh toán cho Công ty T3 02 đợt với số tiền 414.800.000 đồng theo các Giấy báo có như sau:

+ Ngày 25/3/2021, Công ty H1 thanh toán cho Công ty T3 số tiền 237.600.000 đồng;

+ Ngày 27/9/2021, Công ty H1 thanh toán tiếp cho Công ty T3 số tiền 177.200.000 đồng;

Số tiền còn lại Công ty H1 phải thanh toán cho Công ty T3 là 179.200.000 đồng.

Mặc dù Công ty T3 đã nhiều lần liên hệ, làm việc, gửi rất nhiều công văn, thông báo yêu cầu nhưng vẫn không nhận được sự hồi đáp của Công ty H1. Công ty H1 không thể hiện thiện chí hợp tác, liên tục trốn tránh và từ chối việc thực hiện các nghĩa vụ thanh toán còn lại được quy định trong hợp đồng giữa các bên. Điều này đã gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh và xâm phạm nghiêm trọng quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty T3.

Nay, Công ty Cổ phần T3 yêu cầu Công ty TNHH H thanh toán số tiền 179.200.000 đồng phát sinh từ hợp đồng tư vấn thiết kế xây dựng số 1901-2021/HĐTK ngày 19/01/2021 và yêu cầu phải thanh toán lãi suất chậm thanh toán cho Công ty Cổ phần T3 tính đến ngày xét xử (09/5/2025) là số tiền

59.246.507 đồng.

Bị đơn Công ty TNHH H có ông Lê Thành T2 là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty TNHH H (gọi tắt là Công ty H1) thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về việc giữa hai công ty có ký kết hợp đồng tư vấn thiết kế xây dựng số 1901-2021/HĐTK ngày 19/01/2021 và phía Công ty H1 đã thanh toán cho Công ty T3 được 02 đợt với số tiền 414.800.000 đồng.

Số tiền còn lại 179.200.000 đồng thì phía Công ty H1 chưa thanh toán cho Công ty T3 với các lý do sau:

+ Công ty H1 chưa nhận được bộ hồ sơ đề nghị thanh toán từ Công ty T3 theo quy định của hợp đồng, cũng như không nhận được bất cứ văn bản nào về việc đề nghị thanh toán từ phía Công ty T3.

+ Phía Công ty T3 chưa làm thủ tục quyết toán xây dựng.

+ Phía Công ty T3 có văn bản thông báo chấm dứt trách nhiệm ngày 25/5/2022 về việc chấm dứt trách nhiệm và hủy bỏ hợp đồng.

Nay, căn cứ vào các lý do nêu trên, phía Công ty H1 không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty T3.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2025/KDTM-ST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp) (viết tắt bản án sơ thẩm) đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần T3. Buộc Công ty TNHH H trả cho Công ty Cổ phần T3 số tiền 179.200.000 đồng và tiền lãi 59.246.507 đồng. Tổng cộng 238.446.507 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án; mà người phải thi hành án chưa thi hành xong các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành án xong.

Công ty Cổ phần T3 có trách nhiệm cùng với Công ty TNHH H thực hiện hoàn tất các thủ tục quyết toán hợp đồng tư vấn thiết kế xây dựng theo quy định sau khi Công ty TNHH H thanh toán xong các khoản nợ.

2. Về án phí:

- Công ty TNHH H chịu 11.922.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Công ty Cổ phần T3 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0008163 ngày 07/3/2025 và 0008076 ngày 08/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên thời hạn, quyền kháng cáo và quyền,

nghĩa vụ, thời hiệu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm. Công ty H1 là bị đơn không thống nhất bản án sơ thẩm nên đã kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần T3.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ông Lê Thành T2 là người đại diện theo ủy quyền của Công ty H1 trình bày: Thay đổi một phần yêu cầu kháng cáo, Công ty H1 đồng ý trả cho Công ty T3 số tiền gốc 179.200.000 đồng, Công ty H1 kháng cáo không đồng ý trả tiền lãi cho Công ty T3 với số tiền lãi 59.246.507 đồng. Bởi lý do như sau: Công ty T3 chưa cung cấp đầy đủ các hồ sơ đề nghị thanh toán cho Công ty H1, cụ thể như biên bản thanh lý hợp đồng, biên bản bàn giao, nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, chưa phát sinh nghĩa vụ thanh toán của Công ty H1 theo quy định của hợp đồng và pháp luật nên Công ty H1 không có nghĩa vụ trả lãi.

- Ông Lê Văn T1 là người đại diện theo ủy quyền của Công ty T3 trình bày: Không thống nhất kháng cáo của Công ty H1, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Trường hợp, các bên thỏa thuận thì trong thời hạn 07 ngày bị đơn trả tiền mặt cho nguyên đơn số tiền gốc 179.200.000 đồng thì nguyên đơn tự nguyện bỏ lãi, không yêu cầu tính lãi.

- Ông Lê Thành T2 là người đại diện theo ủy quyền của Công ty H1 trình bày: Đại diện của nguyên đơn cho thời hạn trong 07 ngày thì không thực hiện được vì phải làm báo cáo gửi Công ty, làm thủ tục theo quy định cũng phải trong thời hạn 15 ngày mới thực hiện được.

- Ông Lê Văn T1 là người đại diện theo ủy quyền của Công ty T3 trình bày: Bị đơn không đồng ý thời hạn 07 ngày thì đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Thủ tục kháng cáo của Công ty H1 thực hiện đúng quy định và hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử phúc thẩm đã chấp hành và thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự: Đình chỉ yêu cầu kháng cáo của Công ty H1 về nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc 179.200.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty H1 về không tính lãi với số tiền 59.246.507 đồng; Giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2025/KDTM-ST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng

Tháp (Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp).

(Kèm theo Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm số 06/PB-VKS-KDTM ngày 11/8/2025).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp) thụ lý và giải quyết sơ thẩm vụ án “*Tranh chấp hợp đồng thiết kế tư vấn xây dựng*” là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án. Việc bị đơn Công ty TNHH H (gọi tắt là Công ty H1) nộp đơn kháng cáo vào ngày 22/5/2025 là trong thời hạn kháng cáo được quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty H1 thống nhất trả cho Công ty T3 số tiền nợ gốc 179.200.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T3, buộc Công ty H1 có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ còn lại của đợt 3 là 179.200.000 đồng là phù hợp.

[2.2] Xét kháng cáo của Công ty H1 yêu cầu Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu tính lãi của nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Giữa Công ty T3 và Công ty H1 (viết tắt là các bên hoặc hai bên) thỏa thuận ký Hợp đồng tư vấn thiết kế xây dựng số: 1901-/2021/HĐKT ngày 19/01/2021 (gọi tắt là Hợp đồng số 1901), về việc lập hồ sơ thiết kế kiến trúc, kết cấu, hạ tầng kỹ thuật, hồ sơ xin phép phòng cháy chữa cháy, xin giấy phép xây dựng “Dự án nhà máy H2” bao gồm văn phòng làm việc, khu nhà xưởng (3 tầng), kho lạnh, nhà bảo vệ, khu cây xanh, khu sân bãi, giao thông nội bộ tại địa chỉ khu công nghiệp S - thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. Việc ký kết hợp đồng giữa hai bên là trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, nội dung không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cả hai bên đều có đăng ký kinh doanh, đều có mục đích lợi nhuận khi tham gia giao dịch.

Về tiền lãi chậm thanh toán, theo thỏa thuận tại Điều 5 của Hợp đồng số 1901 thì ngay sau khi Công ty T3 hoàn thành thủ tục giấy phép xây dựng thì sẽ được nhận số tiền còn lại, phía Công ty T3 đã hoàn thành xong thủ tục, được cấp giấy phép xây dựng vào ngày 30/12/2021 và bàn giao cho Công ty H1 vào ngày 14/01/2022. Do bị đơn chậm thanh toán nên nguyên đơn yêu cầu thanh toán tiền

lãi chậm thanh toán với lãi suất 0,83%/tháng là thấp hơn mức lãi suất trung bình của ba Ngân hàng (Ngân hàng TMCP N, Ngân hàng TMCP C và Ngân hàng N1) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, thời gian tính lãi tính từ ngày 14/01/2022 đến ngày Tòa án sơ thẩm xét xử ngày 09/5/2025 là 03 năm 03 tháng 25 ngày x 179.200.000 đồng x 0,83%/tháng = 59.246.507 đồng là có căn cứ và phù hợp với Điều 306 Luật Thương mại năm 2005.

Ngoài ra, Công ty T3 và Công ty H1 đã ký biên bản bàn giao và nghiệm thu ngày 14/01/2022, lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản nên Công ty BIC không giao thêm khi làm hồ sơ thanh toán là phù hợp.

[3] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy trình bày của đại diện hợp pháp của bị đơn là không có đủ căn cứ, đồng thời bị đơn cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Công ty H1.

[4] Đối với quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa như nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy là có cơ sở và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Đình chỉ yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH H về nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc 179.200.000 đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH H về yêu cầu không tính lãi với số tiền 59.246.507 đồng.

3. Giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2025/KDTM-ST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp).

3.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần T3.

Buộc Công ty TNHH H có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ phần T3 số tiền 179.200.000 đồng và tiền lãi 59.246.507 đồng. Tổng cộng 238.446.507 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án; mà người phải thi hành án chưa thi hành xong các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành án xong.

Công ty Cổ phần T3 có trách nhiệm cùng với Công ty TNHH H thực hiện hoàn tất các thủ tục quyết toán hợp đồng tư vấn thiết kế xây dựng theo quy định sau khi Công ty TNHH H thanh toán xong các khoản nợ.

3.2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty TNHH H chịu 11.922.000 đồng (Mười một triệu chín trăm hai mươi hai nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Công ty Cổ phần T3 không phải chịu án phí kinh doanh thương mại. Hoàn trả lại Công ty Cổ phần T3 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.480.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008076 ngày 08/01/2025 và 1.376.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008163 ngày 07/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Đồng Tháp).

4. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm:

Công ty TNHH H phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006690 ngày 22/5/2025 và 1.700.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006704 ngày 04/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Đồng Tháp). Công ty TNHH H đã nộp đủ án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Phòng TT, KT & THA TAND Tỉnh;
- TAND khu vực 8 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Dương sự;
- Lưu: VT, TDS, HSVA (Quang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Hứa Quang Thông